

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG THPT LÊ QUÝ ĐÔN
Số: 116/KH-THPTLQĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Nghĩa Trung, ngày 05 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025–2026;

Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Thực hiện Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ;

Thực hiện Kế hoạch số 1334/SGDĐT-GDPT&GDTX ngày 03/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025–2026;

Thực hiện Kế hoạch số 1398/SGDĐT-GDPT&GDTX ngày 04/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương năm học 2025–2026;

Thực hiện Kế hoạch số 1568/SGDĐT-VP ngày 11/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai, thực hiện Tài liệu hướng dẫn giáo viên tích hợp nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống trong các môn Giáo dục kinh tế và pháp luật, Ngữ văn, Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp;

Thực hiện Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT ngày 12/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung chương trình giáo dục phổ thông kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Kế hoạch số 1777/SGDĐT-GDPT&GDTX ngày 19/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện hiệu quả giáo dục địa phương năm học 2025–2026;

Thực hiện Kế hoạch số 2013/SGDĐT-VP ngày 26/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức thực hiện tích hợp nội dung PCTN cho học sinh cấp THPT;

Thực hiện Kế hoạch số 2036/SGDĐT-VP ngày 29/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Thông tư số 21/2025/TT-BGDĐT ngày 23/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Kế hoạch số 2178/SGDĐT-VP ngày 03/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện quy định về công tác kiểm tra của Sở GDĐT;

Thực hiện Công văn số 2738/SGDĐT-VP ngày 21/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ năm học 2025-2026;

Trường THPT Lê Quý Đôn xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ SƠ BỘ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2024-2025

I. NHỮNG MẶT LÀM ĐƯỢC

Năm học 2024-2025 là năm học thực hiện chương trình giáo dục 2018 cho ba khối và cũng là năm đầu tiên lớp 12 thi TN THPT chương trình 2018. Tuy nhiên với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Sở GDĐT Bình Phước và các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh cùng với sự nỗ lực của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, Trường THPT Lê Quý Đôn đã được một số kết quả sau:

1. Chất lượng giáo dục

1.1. Quy mô phát triển trường, lớp, học sinh, giáo viên

- Báo cáo quy mô trường, lớp:
 - + Tổng số học sinh: 1071.
 - + Số lớp: 28 (Khối 10: 08 lớp 321 học sinh; khối 11: 10 lớp 377; khối 12: 10 lớp 373 học sinh).
 - Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên:
 - + Tổng số cán bộ, giáo viên, công nhân viên: 74 người.
 - + Trong đó: Cán bộ quản lý: 03 (Hiệu trưởng: 01; Phó Hiệu trưởng: 02); Giáo viên đứng lớp: 65 (Toán: 09 giáo viên; Ngữ văn: 09 giáo viên; Vật lý: 08 giáo viên; Hoá học: 07 giáo viên; Sinh học: 03 giáo viên; Tiếng Anh: 07 giáo viên; Tin học 04; Lịch sử: 05 giáo viên; Địa lý: 04 giáo viên; GDKT&PL: 01 giáo viên, GDTC: 07 giáo viên, QPAN: 01 giáo viên); Nhân viên: 03; Hợp đồng lao động: 03 người.
 - + 100% Giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo, trong đó: Có 07 cán bộ giáo viên đạt trình độ đào tạo Thạc sĩ, 01 CBQL đạt trình độ Tiến sĩ.
 - + Số lượng giáo viên thừa theo từng môn học: Không.

+ Số lượng giáo viên thiếu theo từng môn học: Thiếu giáo viên Mỹ thuật, Âm nhạc so với chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tỷ lệ học sinh bỏ học 0,1%.

- Tỷ lệ học sinh đậu TN THPT: 99,46%

1.2. Thực hiện công tác chuyên môn trong nhà trường

- Sáng kiến cấp trường năm học 2024-2025: Đạt 72 sáng kiến.

- Sáng kiến cấp Sở: Đạt 33 sáng kiến theo Quyết định số 1323/QĐ-SGDĐT ngày 18/4/2025 của Sở GDĐT Bình Phước.

- Năm học 2024-2025 kết quả thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh: Đạt 09 giáo viên.

- Năm học 2024-2025 học sinh giỏi văn hóa Nhà trường có 28 học sinh đạt giải (01 giải Nhất, 07 giải Ba, 20 giải KK), tăng 08 giải so với năm học trước trong đó: Toán: 01 giải KK; Ngữ văn: 02 giải KK; Lịch sử: 07 giải (02 giải Ba, 05 giải KK); Địa lý: 05 giải (02 giải Ba, 03 giải KK); Giáo dục kinh tế và Pháp luật: 04 giải (01 Nhất, 01 giải Ba, 02 KK); Tin học 02 giải: (01 giải Ba, 01 giải KK); Sinh học: 01 giải KK; Hoá học: 02 (01 giải Ba, 01 giải KK); Vật lý: 01 KK; Tiếng Anh: 03 giải KK.

- Hội thao Giáo dục Quốc phòng & An ninh: Đạt 09 giải, trong đó (03 giải Nhất, 03 giải Nhì, 03 giải Ba).

- Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Bình Phước lần thứ 16: Đạt 03 giải (01 giải Ba, 02 giải KK).

- Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng cấp huyện: Đạt 04 giải (01 giải Nhất, 01 giải Ba, 01 giải KK, 01 giải mô hình đẹp nhất).

- Khoa học kỹ thuật cấp trường năm học 2024-2025: Đạt 06 sản phẩm.

- Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh năm học 2024-2025: Kết quả đạt 02 sản phẩm giải 4.

- Kết quả xếp loại học tập cuối năm học 2024-2025:

+ Kết quả cuối năm toàn trường năm học 2024-2025: Kết quả học tập: (Tốt: 21,64%; Khá: 45,76%; Đạt: 31,12%; Chưa đạt: 1,01%); Kết quả rèn luyện: (Tốt 95,95%; Khá 3,50%; Đạt: 0,09%; Chưa đạt: 0%).

+ Khối 10: Kết quả học tập: (Tốt: 20,12%; Khá: 41,44%; Đạt: 36,04%; Chưa đạt: 1,80%); Kết quả rèn luyện: (Tốt 93,69%; Khá 5,71%; Đạt: 0,0%; Chưa đạt: 0%).

+ Khối 11: Kết quả học tập: (Tốt: 21,32%; Khá: 48,68%; Đạt: 27,89%; Chưa đạt: 1,32%); Kết quả rèn luyện: (Tốt 94,74%; Khá 4,21%; Đạt: 0,26%; Chưa đạt: 0%).

+ Khối 12: Kết quả học tập: (Tốt: 23,32%; Khá: 46,65%; Đạt: 30,03%; Chưa đạt: 0,0%); Kết quả rèn luyện: (Tốt 91,10%; Khá 8,50%; Đạt: 0%; Chưa đạt: 0%).

2. Thành tích đạt được trong năm

2.1. Tập thể

- Lao động tiên tiến: 06 tập thể
- Giấy khen tập thể: 04 tập thể
- Giấy khen tập thể của Huyện ủy Bù Đăng vì đã có thành tích tiêu biểu trong “Học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2021-2025.
- Giấy khen của Ban Chỉ huy quân sự huyện Bù Đăng vì đã có thành tích tiêu biểu trong đợt thi đua chào mừng 90 năm ngày thành lập Lực lượng Dân quân Tự vệ.
- Giấy khen của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh vì đã có thành tích tốt trong 10 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
- Truyền hình Quân Khu 7 về thực hiện phóng sự: *Trường THPT Lê Quý Đôn: “Điểm sáng” mô hình Giáo dục Quốc Phòng và An ninh bậc Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước* (Phóng sự được phát vào ngày 14/5/2025).
- Năm 2024 Chi bộ trường THPT Lê Quý Đôn được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Năm học 2024-2025 Trường THPT Lê Quý Đôn được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2.2. Cá nhân

- Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen: 5 đồng chí.
- Lao động tiên tiến: 71 đồng chí.
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 35 đồng chí.
- Sở GDĐT tặng Giấy khen: 28 đồng chí.
- Xếp loại viên chức năm học 2024-2025: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 15 người; hoàn thành tốt nhiệm vụ: 56 người.
- Cá nhân được đề nghị tặng Kỷ niệm chương của Bộ Công an vì thành tích giữ gìn An ninh trật tự đơn vị: 01 người
- Cá nhân được đề nghị tặng Bằng khen của UBND tỉnh vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào Bảo vệ An ninh Tổ Quốc: 01 người
- Bằng khen cá nhân của UBND tỉnh Bình Phước vì đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh: 01 người.

- Giấy khen cá nhân của Huyện ủy Bù Đăng vì đã có thành tích tiêu biểu trong “Học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2021-2025: 01 người.

3. Công tác phối hợp

- Sự phối hợp giữa lãnh đạo trường và các đoàn thể trong và ngoài nhà trường khá tốt, duy trì tốt kỷ cương trường lớp, cảnh quan khuôn viên trường xanh sạch, đẹp.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban Đại diện CMHS trường hoạt động tích cực với nhiều hình thức phong phú, góp phần vào việc nâng cao chất lượng học tập và rèn luyện đạo đức của học sinh trong nhà trường.

- Nhà trường, chính quyền địa phương, công an xã đã thống nhất quy chế phối hợp nhằm hỗ trợ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho trường THPT Lê Quý Đôn hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2024-2025.

II. NHỮNG MẶT HẠN CHẾ

- Số lượng học sinh giỏi cấp tỉnh tăng so với năm học trước, nhưng chất lượng giải chưa cao, chưa phân đều ở các tổ.

- Xếp thứ hạng điểm thi THPT tốt nghiệp có tăng lên về mặt thứ hạng so với năm học trước (tăng 16 hạng), nhưng tỉ lệ TN THPT đạt 99,46% giảm so với năm học trước 0,22 %.

- Kết quả học tập khối 10 mức tốt còn hạn chế so năm học trước do chương trình giáo dục phổ thông 2018 yêu cầu số môn học tập đạt mức tốt nhiều (chiếm tỉ lệ 6/9 môn mức học tập đạt 8.0).

- Ban Đại diện CMHS luôn cố gắng hoàn thành trách nhiệm được giao, nhưng trong quá trình thực hiện công việc thì vẫn còn hạn chế, kết quả chưa cao. Nguyên nhân một phần do điều kiện khách quan, điều kiện kinh tế của CMHS còn khó khăn, địa bàn có giao thông đi lại khó khăn.

PHẦN II

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Học sinh – Số lớp

- Tổng số học sinh: 1049.

- Số lớp: 28 (Khối 10: 9 lớp; khối 11: 9 lớp; khối 12: 10 lớp).

2. Đội ngũ

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 74 người. Trong đó: Cán bộ quản lý: 3 (Hiệu trưởng: 01; Phó Hiệu trưởng: 02); Giáo viên đứng lớp: 65; Nhân viên: 02. Hợp đồng: 04.

- Trình độ lý luận chính trị: 02 cao cấp, 05 trung cấp.

- Tổng số đảng viên: 37. Trong đó, đảng viên chính thức: 34, đảng viên dự bị: 03.

- Nhà trường cơ cấu thành 09 tổ như sau:

+ Tổ Toán;

+ Tổ Vật lí - Công nghệ;

+ Tổ Hóa - Sinh;

+ Tổ Ngữ văn;

+ Tổ Lịch sử - GDKT& PL;

+ Tổ Địa lí - Tin học;

+ Tổ Tiếng Anh;

+ Tổ GDTC - QPAN;

+ Tổ Văn phòng.

3. Cơ sở vật chất

- Khối phòng học: 30.

- Khối phòng chức năng (bộ môn): 08 phòng (Hóa, Lý, Sinh, Tin, Tiếng Anh, thiết bị dùng chung).

- Khối phòng hiệu bộ: 01.

- Khối nhà đa năng: 01.

- Có sân chơi và sân tập thể dục cho học sinh.

- Có khu vệ sinh riêng cho CB-GV-NV và học sinh.

- Khuôn viên có cổng và tường rào bao quanh mặt tiền, mặt sau tạm bợ.

- Có nước phục vụ sinh hoạt cho toàn trường.

II. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

- Tất cả giáo viên có lập trường tư tưởng, chính trị vững vàng; có tinh thần đoàn kết và có ý thức trách nhiệm cao.

- Nền nếp giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh được ổn định.

- Đời sống giáo viên được ổn định nên đa số giáo viên đều an tâm công tác.

- Đội ngũ giáo viên ngày càng tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy.

- Chất lượng giáo dục của trường ngày một được nâng lên tạo được niềm tin của nhân dân và các cấp lãnh đạo ở địa phương.

- Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, đảm bảo cho việc dạy học 2 buổi/ngày.

- Được sự quan tâm sâu sắc của chính quyền Địa phương, Đảng ủy xã và CMHS.

2. Khó khăn

- Tình hình cơ sở vật chất của trường cơ bản đảm bảo, tuy nhiên đã lâu năm nên một số hạng mục đã xuống cấp. Trang thiết bị phục vụ giảng dạy còn thiếu cho Chương trình giáo dục phổ thông 2018, điều này làm ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Chưa có cán bộ chuyên trách làm công tác thí nghiệm thực hành, thiết bị. Thiết bị dạy học phục vụ cho chương trình giáo dục 2018 còn thiếu so với quy định theo Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học phổ thông.

- Phòng máy tính xuống cấp, thiếu máy tính để thực hành.

- Thiếu GV bộ môn Âm nhạc, Mỹ thuật để thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Tuyển sinh đầu vào lớp 10 năm học 2025-2026 điểm chuẩn thấp hơn năm học trước do tình hình khách quan.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ chung

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai CT GDPT 2018 đối với lớp 12 bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục trung học. Thực hiện đúng quy định Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018; Thực hiện Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT ngày 12/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung chương trình giáo dục phổ thông kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Tổ chức thực hiện hiệu quả CTGDPT; Năm học 2025-2026 nhà trường Tổ chức dạy học 1 buổi/ngày, kết hợp ôn tập học sinh khối 12 ôn thi tốt nghiệp, bồi dưỡng học sinh giỏi, bồi dưỡng học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng, học sinh tham gia Hội thao Giáo dục Quốc phòng và An ninh, hướng dẫn học sinh tham dự cuộc thi khoa học kỹ thuật, phụ đạo học sinh chưa đạt ở học kỳ I góp phần nâng cao chất lượng thực hiện chương trình theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp cho học sinh đầu cấp và cuối cấp; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh.

- Chú trọng công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CT GDPT 2018.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học.

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo quy định.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng

- Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiên cứu, quán triệt và thực hiện Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành Giáo dục; Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, bảo đảm phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của CTGDPT.

- Phát động và thực hiện phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, quyết tâm thực hiện có hiệu quả chủ đề năm học “*Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển*”.

- Bố trí thời gian thực hiện chương trình một cách khoa học, sư phạm, hiệu quả, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm đến cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Trong đó, thực hiện hiệu quả các nội dung sau:

2.2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

Nhà trường, các tổ chuyên môn thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình; Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về xây dựng kế hoạch dạy học các môn Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, đồng thời lưu ý thêm một số nội dung sau:

a) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm khối 10, 11, 12

STT	Lớp	Bộ môn thực hiện	Tuần	Ghi chú
1	12A1,2,3,4,5,7,9,10. C6,9	Vật Lý-CN	1 ->35	
2	12A6,8	Toán học	1 ->35	
3	11B1,2,3,4,5.10C1,2,3,4,7,8	Hóa học	1 ->35	
4	11B6,7,8,9, 10C5	GDTC-QPAN	1 ->35	

b) Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học. Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

Môn Giáo dục địa phương khối 10, 11,12

- Thực hiện Kế hoạch số 1398/SGDĐT-GDPT&GDTX ngày 04/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương năm học 2025–2026;

- Thực hiện Kế hoạch số 1777/SGDĐT-GDPT&GDTX ngày 19/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện hiệu quả giáo dục địa phương năm học 2025–2026;

STT	Chủ đề	Bộ môn thực hiện	Tuần	Khối
1	Lịch sử địa phương	Lịch sử		K10, K11, K12
2	GDKT và PL	GDKT&PL		K10, K11, K12
3	Địa lý	Địa lý		K10, K11, K12
4	Văn học	Văn học		K10, K11, K12

c) Xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng,

đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng (theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 103/KH-BGDDT ngày 12/3/2018 của Bộ GDĐT về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng và đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy), tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác.

d) Đối với việc tổ chức dạy học các môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn cấp trung học phổ thông: Nhà trường tổ chức riêng các lớp học theo từng môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn, linh hoạt bố trí số học sinh theo từng lớp học và xây dựng thời khóa biểu phù hợp. Đẩy mạnh tổ chức tư vấn và cho học sinh đăng kí, lựa chọn môn học phù hợp với năng lực, sở trường và định hướng nghề nghiệp của học sinh, đảm bảo công khai, minh bạch; Chương trình giáo dục phổ thông: Thực hiện Chương trình tổng thể (*Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDDT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*).

Cụm chuyên đề học tập khối 10

TT	Tổ hợp	Tổ hợp các môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập	Lớp giảng dạy
1	Tổ hợp 1	Vật lí, Hóa học, Sinh, tin học,	Toán, Lí, Hóa	C1,2,3
2	Tổ hợp 2	Hóa học, Địa, tin học, CN (Nông nghiệp)	Toán, Văn, Hoá	C4
3	Tổ hợp 3	Vật lý, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học	Toán, Văn, Lý	C5,6,7,8,9

Cụm chuyên đề học tập khối 11

TT	Tổ hợp	Tổ hợp các môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập	Lớp giảng dạy
1	Tổ hợp 1	Vật lí, Hóa học, tin học, CN (Nông nghiệp)	Toán, Lí, Hóa	B1,2,3,4,5
2	Tổ hợp 2	Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học, CN (Nông nghiệp)	Toán, Văn, Địa	B6,7,8,9

Cụm chuyên đề học tập khối 12

TT	Tổ hợp	Tổ hợp các môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập	Lớp giảng dạy
1	Tổ hợp 1	Vật lí, Hóa học, Tin, CN (Nông nghiệp)	Toán, Lí, Hóa	A1,2,3,4,5,6
2	Tổ hợp 2	Địa lý, GDKT&PL, CN (Nông nghiệp), Tin học.	Toán, Văn, Địa	A7,8,9,10

e) Nội dung và hình thức dạy học:

- Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thực hiện Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT ngày 12/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung chương trình giáo dục phổ thông kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông; bồi dưỡng học sinh giỏi; ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông; tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, tư vấn hướng nghiệp, hoạt động tình nguyện; giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,...

- Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: học tập theo nhóm học sinh có cùng trình độ, sở thích; tổ chức các câu lạc bộ, hướng dẫn học sinh tự học, kết hợp giữa học tập trong lớp học và các hoạt động giáo dục ngoài lớp học, ngoài nhà trường; phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia vào các hoạt động giáo dục phù hợp nhằm hỗ trợ việc tổ chức dạy học 1 buổi/ngày.

- Ôn thi TN THPT lớp 12: 2 tiết/môn

Bồi dưỡng HSG văn hoá 2 tiết/tuần (thực hiện kết thúc bồi dưỡng trước khi Sở GDĐT tổ chức kỳ thi).

2.3. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông;

2.4. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Thực hiện rà soát, đánh giá các thiết bị dạy học hiện có để tiếp tục sử dụng. Kiểm tra, sửa chữa thiết bị hư (nếu có) và sắp xếp toàn bộ cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học đã được đầu tư như: phòng máy tính; phòng thí

nghiệm Lí, Hóa, Sinh; phòng học Ngoại ngữ, các trang thiết bị khác đã được đầu tư.

- Đôn đốc, nhắc nhở giáo viên sử dụng thường xuyên các trang thiết bị dạy và học hiện có, thực hiện đầy đủ các tiết thực hành theo quy định trong chương trình, khai thác triệt để, nâng cao tính hiệu quả của thiết bị được trang bị: Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT và Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học phổ thông.

- Phân công, bố trí giáo viên, nhân viên phụ trách thiết bị đảm bảo đúng và đủ theo quy định hiện hành. Đảm bảo, lưu trữ hồ sơ sổ sách làm minh chứng việc bảo quản và sử dụng trang thiết bị, đồ dùng dạy học để phục vụ cho các đoàn kiểm tra, thanh tra.

- Chỉ đạo giáo viên, nhân viên phụ trách thiết bị, đồ dùng dạy học của trường ghi đầy đủ tình hình mượn, trả trang thiết bị, đồ dùng dạy học trong sổ cho mượn và sử dụng trang thiết bị, đồ dùng dạy học trong năm học.

- Căn cứ điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và nhân viên thiết bị để mua sắm bổ sung thiết bị dạy học theo đúng quy định, bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí, phù hợp với phương thức tổ chức dạy học của cơ sở giáo dục. Ưu tiên các thiết bị phục vụ cho các lớp học đã thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tăng cường sử dụng hiệu quả các phần mềm đã được triển khai, ứng dụng công nghệ thông tin và đẩy mạnh chuyển đổi số.

- Nhà trường phải có kế hoạch theo dõi, kiểm tra tình hình quản lý, bảo quản và hiệu quả sử dụng trang thiết bị, đồ dùng dạy học đối với các Tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên tại đơn vị. Thủ trưởng đơn vị phải chịu trách nhiệm về công tác quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đã được đầu tư.

2.5. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh. Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài

khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

b) Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có. Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

2.6. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo đúng quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Đánh giá không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

- Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn (theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông).

- Đối với môn Lịch sử, cần tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong học tập môn Lịch sử

b) Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học khối 10. Khối 11, khối 12 chuẩn bị cho học sinh học sinh lớp 12 làm quen với định hướng đề thi tốt nghiệp trung học phổ thông theo Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng

Bộ GDĐT quy định về cấu trúc định dạng đề thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025. Đề kiểm tra phải phù hợp với ma trận đề đã xây dựng của từng môn học (Các tổ chuyên môn xây dựng ma trận, ngân hàng câu hỏi lưu ở Tổ chuyên môn).

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

c) Việc kiểm tra, đánh giá cụm chuyên đề học tập lựa chọn của cấp Trung học phổ thông được thực hiện theo khoản 3, Điều 6 tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi nhận vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh thuộc học kì khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập.

d) Đối với học sinh chuyển đổi môn học thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 của Bộ GDĐT. Nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tự bổ sung kiến thức, kỹ năng của học sinh theo nội dung, yêu cầu cần đạt quy định trong chương trình môn học tính đến thời điểm kiểm tra và được thực hiện tương tự như bài kiểm tra, đánh giá định kì.

e) Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

f) Quy định thời gian học trong năm học 35 tuần (kì I 18 tuần, kì II 17 tuần) cụ thể:

- Học kì I: từ ngày 05/9/2025 đến hết ngày 10/01/2026 (18 tuần thực học).
- Kiểm tra giữa học kỳ I tuần 9.
- Học kì II: từ ngày 12/01/2026 đến hết ngày 23/5/2026 (17 tuần thực học).
- Kiểm tra giữa học kỳ II tuần 28.

- Kết thúc năm học vào ngày 30/5/2026
- Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2026-2027: trước ngày 31/7/2026.
- Thi tốt nghiệp THPT, thi học sinh giỏi cấp quốc gia và thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia: Thực hiện theo thông báo riêng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đối với thi tốt nghiệp THPT năm 2026: dự kiến diễn ra trong các ngày 11, 12/6/2026.

* **Lưu ý:** Thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Cụ thể:

Đánh giá thường xuyên

- Đánh giá thường xuyên được thực hiện thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

- Đối với một môn học, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, như sau:

+ Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét (không bao gồm cụm chuyên đề học tập): Mỗi học kì chọn 02 (hai) lần.

+ Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (không bao gồm cụm chuyên đề học tập), chọn số điểm đánh giá thường xuyên (sau đây viết tắt là ĐDG_{tx}) trong mỗi học kì như sau:

- Môn học có 35 tiết/năm học: 02 ĐDG_{tx}.
- Môn học có trên 35 tiết/năm học đến 70 tiết/năm học: 03 ĐDG_{tx}.
- Môn học có trên 70 tiết/năm học: 04 ĐDG_{tx}.

- Đối với cụm chuyên đề học tập của môn học ở cấp trung học phổ thông, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá theo từng chuyên đề học tập, trong đó chọn kết quả của 01 (một) lần kiểm tra, đánh giá làm kết quả đánh giá của cụm chuyên đề học tập. Kết quả đánh giá của cụm chuyên đề học tập của môn học được tính là kết quả của 01 (một) lần đánh giá thường xuyên của môn học đó và ghi vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Thực hiện kiểm tra đánh giá môn giáo dục địa phương

- Đánh giá bằng nhận xét đối với nội dung giáo dục địa phương, kết quả học tập được đánh giá bằng nhận xét theo 01 (một) trong 02 (hai) mức: Đạt hoặc Chưa đạt.

- Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

Đánh giá định kì

- Đánh giá định kì (không thực hiện đối với cụm chuyên đề học tập), gồm đánh giá giữa kì và đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

+ Thời gian làm bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút, đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có trên 70 tiết/năm học từ 60 phút đến 90 phút.

+ Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông.

+ Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông trước khi thực hiện.

- Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét có 01 (một) lần đánh giá giữa kì và 01 (một) lần đánh giá cuối kì.

- Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số có 01 (một) điểm đánh giá giữa kì (sau đây viết tắt là ĐĐG_{gk}) và 01 (một) điểm đánh giá cuối kì (sau đây viết tắt là ĐĐG_{ck}).

- Những học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá đủ số lần theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 7 Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT nếu có lí do bất khả kháng thì được kiểm tra, đánh giá bù với yêu cầu cần đạt tương đương với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu. Việc kiểm tra, đánh giá bù được thực hiện theo từng học kì.

- Trường hợp học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá bù theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT thì được đánh giá mức Chưa đạt hoặc nhận 0 (không) điểm đối với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu.

- Đầu năm học tổ trưởng bộ môn chỉ đạo việc xây dựng ma trận đề kiểm tra cho mỗi chương và cả chương trình môn học. Đề kiểm tra phải có sự phân hóa đối với từng đối tượng học sinh, đảm bảo các mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng. Đối với các môn Khoa học xã hội như Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí cần tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng đặt câu hỏi mở, đòi hỏi học sinh

vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và có điều kiện trình bày chính kiến bản thân.

- Tổ chức kiểm tra đủ số lần kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra cuối kỳ cả lý thuyết và thực hành, đúng tiến độ theo hướng dẫn của Bộ, của Sở GDĐT và lịch của nhà trường.

- Câu hỏi kiểm tra để lấy điểm thường xuyên phải là câu hỏi của bài học, bài tập của buổi học liền kề trước đó (Trừ trường hợp GV có dặn ôn tập thêm các nội dung khác)

- Bài kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ của các bộ môn, tổ trưởng chuyên môn thống nhất ma trận chung và nội dung phần - bài - chương kiểm tra. Đề kiểm tra phải phù hợp với trình độ của học sinh, đảm bảo bám sát chuẩn kiến thức-kỹ năng, nội dung tinh giản. Tuyệt đối không được ra đề kiểm tra quá khó, không có trong nội dung ôn tập hoặc bài chưa học.

- Đối với các bài kiểm tra khảo sát chất lượng đầu năm, giữa kỳ, cuối kỳ, thi thử tốt nghiệp nhà trường sẽ tổ chức kiểm tra tập trung theo đề chung, lịch chung của trường hoặc của Sở.

Chú ý: Nếu có sự cố về dịch bệnh hay một lý do khách quan nào đó mà không kiểm tra trực tiếp được thì sẽ tổ chức kiểm tra trực tuyến. Các hình thức kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong dạy học trực tuyến được thực hiện theo quy định về kiểm tra, đánh giá thường xuyên của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiểm tra, đánh giá định kỳ kết quả học tập trực tuyến của học sinh được thực hiện trực tiếp tại cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định về kiểm tra, đánh giá định kỳ của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp học sinh không thể đến cơ sở giáo dục phổ thông tại thời điểm kiểm tra, đánh giá định kỳ vì lý do bất khả kháng, việc tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ được thực hiện bằng hình thức trực tuyến; Hiệu trưởng quyết định lựa chọn hình thức kiểm tra, đánh giá định kỳ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm việc kiểm tra, đánh giá, chính xác, công bằng, khách quan, trung thực.

Chấm bài, trả bài

- Bài kiểm tra phải chấm cẩn thận, sửa chữa sai sót và ghi nhận những tiến bộ của học sinh. Bài kiểm tra để lấy điểm thường xuyên phải trả sau 7 ngày, bài kiểm tra định kỳ trả sau 10 ngày (trừ các môn có tiết trả bài thực hiện theo phân phối của chương trình). HS vắng phải cho kiểm tra bù ngay trong tuần sau đó. Nghiêm cấm việc cạy điểm cho HS.

- Kết quả làm bài của HS phải đạt từ 50% số bài kiểm tra thường xuyên đạt điểm trung bình trở lên mới được vào sổ điểm. Nếu không đảm bảo điều nêu trên, GV bộ môn phải tổ chức ôn tập và kiểm tra lại.

Vào điểm và phê học bạ

- Hồ sơ, sổ điểm GV tuyệt đối không để HS làm thay, nhằm tránh sai sót và đảm bảo đúng quy chế chuyên môn. GV phải thật chu đáo, cẩn thận, hạn chế việc vào điểm sai sót, nếu vào sai phải thực hiện sửa chữa đúng theo quy định

ĐẠC
TRU
TRUN
PHỐ T
QU

(dùng viết đỏ gạch bỏ điểm sai, viết lại điểm đúng bằng mực đỏ vào phía trên, bên phải và ký xác nhận).

- Tất cả các điểm kiểm tra, GV phải vào đầy đủ trong Sổ theo dõi và đánh giá học sinh; sau khi trả bài cho học sinh, GV phải vào điểm trong trang quản lý mạng và Sổ gọi tên ghi điểm.

- Điểm trong Sổ theo dõi và đánh giá học sinh và điểm trong học bạ đều do GV bộ môn tự ghi vào và chịu trách nhiệm về phần ghi điểm bộ môn của mình.

2.7. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; Tổ chức hiệu quả các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Khuyến khích học sinh nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM, STEAM trong trường trung học theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Công văn số 1548/KH-SGDĐT ngày 06/05/20205 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Nai.

b) Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

2.8. Tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi và các hoạt động giáo dục trong nhà trường

a) Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh chưa đạt, chế độ làm việc đối với giáo viên trung học phổ thông

- Thực hiện Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên đại bàn tỉnh Đồng Nai;

- Thực hiện Công văn số 833/SGDĐT- QLCL ngày 13/8/2025 về việc hướng dẫn tổ chức Kỳ thi lập đội dự tuyển HSG dự thi cấp Quốc gia THPT năm học 2025-2026

- Căn cứ Công văn số 1363/SGDĐT-QLCL ngày 04/9/2025 về việc hướng dẫn tổ chức Kỳ thi lập đội dự tuyển HSG dự thi cấp Quốc gia THPT năm học 2025-2026.

- Thực hiện Thông tư số 05/TT-BGDĐT ngày 07/03/2025 của Bộ GDĐT Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên trung học phổ thông

b) Chương trình dạy học hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm

- Thực hiện Kế hoạch số 1568/SGDDĐT-VP ngày 11/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai, thực hiện Tài liệu hướng dẫn giáo viên tích hợp nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống trong các môn Giáo dục kinh tế và pháp luật, Ngữ văn, Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp.

- Hoạt động GDHN-TN (Bộ môn Hóa xây dựng Kế hoạch).

- Nhà trường xây dựng Kế hoạch dạy học trải nghiệm dự kiến nội dung trải nghiệm.

- Đưa học sinh khối 12 trải nghiệm tại trường Đại học (Nếu được sự đồng ý CMHS).

- Đưa học sinh khối 10,11 trải nghiệm tại một số địa điểm khi học các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí. GDKT và PL (Tổ trưởng chuyên môn tham mưu nhà trường).

- Đối với môn học Hoạt động GDHN-TN: Đưa học sinh trải nghiệm tại di tích lịch sử địa phương, tham quan trong và ngoài tỉnh (Thời gian dự kiến đầu học kỳ II năm học 2025-2026). Đối tượng: 10, 11, riêng khối 12 có đăng kí theo tổ chức lớp thì được tham gia.

c) Hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật cho học sinh trung học

- Các sản phẩm khoa học được làm phải mới, khác lạ, mang tính thực tiễn cao, áp dụng hiệu quả vào công tác dạy học và đời sống. Cần đa dạng sản phẩm ở tất cả các lĩnh vực, chú ý lĩnh vực thể mạnh nhà trường như sinh học, cơ điện, môi trường...

- Nghiên cứu khoa học kỹ thuật góp phần đổi mới hình thức tổ chức hoạt động dạy học và đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thúc đẩy giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường.

- Hoạt động sáng tạo khoa học kỹ thuật qua các hoạt động tìm tòi, khám phá khoa học, kỹ thuật giải quyết các vấn đề thực tiễn tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng lực. Tổ chức tốt hoạt động này là tiền đề triển khai các dự án nghiên cứu trong khuôn khổ cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học được Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Nai tổ chức thường niên.

- Xây dựng và phát triển Câu lạc bộ KHKH tại đơn vị nhằm tạo môi trường cho học sinh nghiên cứu, chia sẻ về kiến thức, kỹ năng và các sản phẩm NCKH; giúp đỡ học sinh trong việc tiếp cận và vận dụng các phương pháp NCKH, rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho hoạt động NCKH, học tập và trong cuộc sống.

d) Công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, Quốc phòng-an ninh

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Hoạt động giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.

+ Dạy học GDQP- AN mỗi tuần 1 tiết/1 lớp thực hiện ở 2 học kì đối với các khối.

+ Thực hiện dạy học chính khoá môn Giáo dục thể chất 2 tiết/tuần.

e) Hồ sơ tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi.

Cấp trường: Kết quả đạt chuẩn nghề nghiệp (bao gồm kết quả đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp và các minh chứng xác thực) theo điểm a Khoản 2 các Điều 6, 7, 8 của Quy định kèm theo Thông tư số 22; xác nhận của lãnh đạo cơ sở giáo dục kèm theo minh chứng xác thực về việc giúp người học có sự tiến bộ rõ rệt thông qua việc vận dụng hiệu quả biện pháp trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em; trong công tác giảng dạy, chủ nhiệm lớp.

g) Hoạt động làm sáng kiến

- Giáo viên và tất cả các bộ phận, nhất là các bộ phận đặc thù nên làm và viết sáng kiến hàng năm, có ý tưởng đề cương từ sớm và có thể chủ động làm và hoàn thành trước và sớm hơn so thời gian quy định, trước học kì I.

- Thực hiện những lĩnh vực mới, nhỏ, khác lạ và gắn với thực tiễn đã vận dụng trong nhà trường, minh chứng hiệu quả khi vận dụng.

- Tham khảo góp ý, trao đổi của đồng nghiệp khi thực hiện làm sáng kiến, cũng cần chú ý hình thức trình bày ngắn gọn, rõ, hiệu quả.

h) Hoạt động ngoại khóa (Đoàn thanh niên)

- Giáo dục ATGT: Từ tháng 9/2025 đến hết năm học, lồng ghép vào các buổi ngoại khoá và các môn học.

- Giáo dục phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội, giáo dục môi trường, giáo dục giới tính, sức khoẻ sinh sản vị thành niên, lồng ghép tích hợp vào chương trình các môn học trong năm.

- Thành lập tổ tư vấn trong trường theo quy định tại Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT và tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn theo Quyết định số 1876/QĐ-BGDĐT ngày 21/5/2018 ban hành chương trình bồi dưỡng năng lực tư vấn cho giáo viên phổ thông làm công tác tư vấn cho học sinh.

- Phòng chống bạo lực học đường, xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện theo Nghị định 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017; Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 10/03/2018; Quyết định số 5885/QĐ-BGDĐT ngày 28/12/2017.

- Thực hiện Công văn số 296/SGDĐT-VP ngày 21/7/2025 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch của BCD Phòng chống tội phạm, TNXH và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động ngoại khoá của Câu lạc bộ trong nhà trường.

i) Công tác đảm bảo yêu cầu trường học

Tiếp tục tăng cường thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong trường học theo Chỉ thị số 4216/CT-BGDĐT ngày 12/10/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa phương trong việc giáo dục, hướng dẫn trẻ em, học sinh thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm.

2.9. Chế độ hội họp sinh hoạt chuyên môn

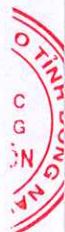
- Thực hiện theo Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng.

- Ngoài ra, tùy tình hình cụ thể có thể tổ chức họp đột xuất (nếu cần).

2.10. Hồ sơ nhà trường

Hồ sơ nhà trường theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học gồm:

- a) Sổ đăng bộ.
- b) Học bạ học sinh.
- c) Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học).
- d) Hồ sơ giáo dục đối với học sinh khuyết tật (nếu có).
- đ) Kế hoạch giáo dục của nhà trường (theo năm học).
- e) Sổ ghi đầu bài.
- g) Sổ quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ.
- h) Sổ quản lý và hồ sơ lưu trữ các văn bản, công văn đi, đến.
- i) Hồ sơ quản lý thiết bị giáo dục, thư viện.
- k) Hồ sơ quản lý tài sản, tài chính.
- l) Hồ sơ kiểm tra, đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- m) Hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh.
- n) Hồ sơ khen thưởng, kỷ luật học sinh.
- o) Hồ sơ phổ cập giáo dục.



- Tất cả các bài kiểm tra, đánh giá giữa kì; bài kiểm tra, đánh giá cuối kì của học sinh lớp 12 phải được lưu theo lớp, theo môn học tại nhà trường trong thời gian 02 năm (sau khi đã trả bài cho học sinh).

- Toàn bộ bài kiểm tra, đánh giá và đề kiểm tra, đánh giá lại: Phải được lưu đầy đủ tại trường ít nhất là 3 năm học liền kề.

- Tất cả điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên; điểm kiểm tra, đánh giá giữa kì và cuối kì đều phải được cập nhật kịp thời lên hệ thống phần mềm (đúng tiến độ thời gian theo kế hoạch dạy học và giáo dục của tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục của nhà trường) để phục vụ công tác quản lý, phân tích, thống kê nhằm điều chỉnh việc dạy, học.

- Ứng dụng phần mềm để sử dụng Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (của giáo viên) điện tử, Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) điện tử. Sổ theo dõi và đánh giá học sinh của từng giáo viên phải được Ban Giám hiệu phê duyệt hàng tháng; sau khi kết thúc học kì I và kết thúc năm học phải được in ra, có xác nhận của Ban Giám hiệu và lưu tại trường ít nhất là 3 năm học liền kề.

- Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) phải được Hiệu trưởng ghi nhận xét và ký xác nhận hàng tháng (nội dung nhận xét liên quan đến chất lượng của lớp học, bỏ học, chuyên cần của học sinh...); sau khi kết thúc học kì I và kết thúc năm học phải được in ra, có chữ ký, họ tên của giáo viên bộ môn; ký xác nhận của giáo viên chủ nhiệm, của Hiệu trưởng và lưu vĩnh viễn tại trường.

- Đối với việc lưu hồ sơ kiểm tra, đánh giá lại: Khi sử dụng Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) điện tử, danh sách học sinh kiểm tra, đánh giá lại và kết quả sau khi kiểm tra, đánh giá lại phải được in ra từ phần mềm theo danh sách từng lớp và toàn trường đóng lại thành một cuốn sổ kiểm tra, đánh giá lại dùng chung trong năm học đó và lưu vĩnh viễn tại trường.

- Đối với Học bạ học sinh: Khuyến khích sử dụng Học bạ điện tử. Sau khi kết thúc học kì I, các đơn vị phải xuất ra, Hiệu trưởng có trách nhiệm quản lý và lưu trữ, bảo đảm tính bảo mật, không để mất dữ liệu (có thể lưu trên đĩa CD, USB, ổ cứng máy tính...). Sau khi kết thúc năm học phải được in ra, có chữ ký, họ tên và nhận xét của giáo viên bộ môn; nhận xét, ký xác nhận của giáo viên chủ nhiệm, của Hiệu trưởng và lưu tại trường cho đến khi trả cho học sinh ra trường hoặc chuyển trường; đồng thời cũng phải xuất ra, Hiệu trưởng quản lý và lưu trữ (tương tự như của học kì I).

- Sổ ghi đầu bài: Phải được bảo quản, lưu đầy đủ tại trường trong thời gian 5 năm. Trong trường hợp sử dụng Sổ đầu bài điện tử thì đến cuối học kì I và cuối năm học cần được in ra, có đầy đủ chữ ký của giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, Ban Giám hiệu nhà trường và lưu tại trường theo quy định.

- Thời hạn bảo quản, lưu trữ các loại hồ sơ, sổ sách chuyên môn khác: Thông tư số 27/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ GDĐT quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành Giáo dục.

2.11. Hồ sơ của tổ chuyên môn gồm

Thực hiện theo qui định thuộc khoản 2 Điều 21 của Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

a) Kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn (theo năm học).

b) Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn.

- Lưu ma trận đề kiểm tra, bài kiểm tra: Tất cả đề kiểm tra, đánh giá giữa kì; đề kiểm tra, đánh giá cuối kì đã cho học sinh kiểm tra; khung ma trận đề kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì của từng môn học phải được lưu tại hồ sơ của tổ chuyên môn ít nhất là đến đầu năm học liền kề.

* **Lưu ý:** Đối với kiểm tra, đánh giá thường xuyên (các phương pháp, công cụ kiểm tra, đánh giá): Cần được thể hiện cụ thể trong Kế hoạch bài dạy của từng giáo viên theo quy định.

Đối với học sinh lớp 10, 11: Nhà trường yêu cầu mỗi học sinh phải lưu tất cả các bài kiểm tra, đánh giá giữa kì; bài kiểm tra, đánh giá cuối kì ít nhất là đến đầu năm học tiếp theo (*lưu trong túi đựng bài kiểm tra cá nhân*); Khối 12 lưu hồ sơ tại Nhà trường..

2.12. Quy định về hồ sơ giáo viên: Thực hiện theo qui định tại khoản 3 Điều 21 của Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

a) Kế hoạch giáo dục của giáo viên (theo năm học)

b) Kế hoạch bài dạy (giáo án). Đối với Chương trình GDPT 2018 bắt buộc phải xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn của Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

c) Sổ theo dõi và đánh giá học sinh;

d) Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên chủ nhiệm)

2.13. Nhiệm vụ của giáo viên

a) Giáo viên bộ môn

- Giảng dạy và giáo dục theo đúng Chương trình, kế hoạch giảng dạy của Bộ GDĐT. Xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn theo đúng PPCT. Chuẩn bị và soạn bài theo quy định trước khi lên lớp. Chuẩn bị thí nghiệm (nếu có). Nếu dạy chậm chương trình phải có kế hoạch dạy bù kịp thời, tránh để dồn cuối kì hoặc cuối năm. Khi bàn giao lớp cho giáo viên khác phải bàn giao đúng tiết chương trình.

- Kiểm tra, chấm và trả bài theo đúng quy định, đúng tiến độ. Khi chấm bài kiểm tra phải nhận xét cụ thể để học sinh biết mà sửa chữa.

- Thực hiện tốt việc ghi, nhận xét và đánh giá giờ dạy trong sổ đầu bài hằng ngày. Ghi điểm vào sổ điểm cá nhân, sổ gọi tên và ghi điểm, trên mạng, thực hiện tốt việc ghi điểm học bạ.

- Lên lớp đúng giờ, không tự tiện bỏ giờ, bỏ buổi dạy, nhờ người dạy và dạy thay. Khi được phân công dạy thay nếu thấy bất hợp lý phải chấp hành sự phân công sau đó mới phản hồi lại để tổ trưởng điều chỉnh.

- Đảm bảo có đủ hồ sơ giáo án theo yêu cầu. Tích cực tham gia các hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn và nhà trường.

- Thường xuyên tự rèn luyện đạo đức, học tập văn hoá, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao trình độ nhận thức về mọi mặt để nhằm nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục. Tự bồi dưỡng và tham gia tốt các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do trường hoặc ngành tổ chức.

- Tích cực dự giờ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm. Tích cực tham gia phong trào làm đồ dùng dạy học. Thực hiện thao giảng theo chuyên đề nội dung Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. 100% các tiết thực hành phải được thực hiện nghiêm túc, sử dụng có hiệu quả ĐDDH và dụng cụ thí nghiệm.

- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật, điều lệ trường trung học và Pháp lệnh cán bộ, công chức; thực hiện quyết định của Hiệu trưởng, chịu sự kiểm tra của Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng và chịu sự điều hành về chuyên môn của Tổ trưởng chuyên môn và các cấp quản lý giáo dục.

- Đối với các giáo viên có dạy thêm, phải chấp hành đúng các qui định về dạy thêm-học thêm của Bộ GDĐT, UBND tỉnh Đồng Nai; không được dùng các biện pháp nghiệp vụ để bắt ép học sinh đi học thêm (ra bài tập khó, thái độ thiếu thân thiện gây căng thẳng trong giờ học...).

- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín nhà giáo, gương mẫu trước học sinh, thương yêu, tôn trọng học sinh; đối xử công bằng với học sinh, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; phát huy tính tích cực của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp trong công tác; xây dựng môi trường học đường thân thiện, trường học hạnh phúc.

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, các giáo viên khác, gia đình và Đoàn trường trong các hoạt động giảng dạy và giáo dục học sinh. Tham gia quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục của nhà trường. Thực hiện tốt các công việc khác do Hiệu trưởng phân công.

- Phần đầu đạt hoặc vượt chỉ tiêu bộ môn đã đề ra.

- Tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học.

- Giáo viên thiếu tiết theo quy định làm một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Nhà trường.

b) Giáo viên chủ nhiệm

Ngoài các nhiệm vụ được nêu tại mục giáo viên bộ môn. Giáo viên chủ nhiệm còn có những nhiệm vụ sau:

- Tìm hiểu và nắm vững học sinh trong lớp về mọi mặt để có biện pháp tổ chức giáo dục sát đối tượng, nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của lớp.

- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm theo đúng hướng dẫn. Thường xuyên liên hệ với phụ huynh học sinh để làm tốt công tác kết hợp giáo dục học sinh. Chủ động phối hợp với Đoàn trường, giáo viên bộ môn, các tổ chức xã hội có liên quan để làm tốt công tác giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Quản lý tốt việc sinh hoạt của học sinh trong các tiết sinh hoạt tập thể như chào cờ, khai giảng, hội thao, hội nghị...; tổ chức và điều hành tốt tiết sinh hoạt cuối tuần. Làm tốt công tác của giáo viên lớp trực tuần, điều hành lớp trong các buổi lao động, xếp loại thi đua HS theo tuần, tháng, học kỳ và cả năm.

- Nhận xét, đánh giá và xếp loại học lực và hạnh kiểm của học sinh cuối kì học và cả năm theo quy định hiện hành của Bộ GDĐT. Đề nghị khen thưởng và kỉ luật học sinh, đề xuất danh sách học sinh được lên lớp thẳng, phải kiểm tra lại, phải rèn luyện hạnh kiểm trong hè, phải ở lại lớp; hoàn thành việc ghi sổ điểm và học bạ học sinh (kể cả sau khi có kết quả kiểm tra lại và rèn luyện hè). Lưu ý hoàn thành cả hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử.

- Có trách nhiệm đôn đốc, nhắc nhở học sinh hoàn thành nghĩa vụ đóng góp các khoản tiền theo quy định. Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng miễn giảm tiền học phí và các khoản tiền khác đối với những học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo và diện chính sách theo quy định của pháp luật.

- Đối với GVCN lớp 12 phối hợp với Bộ phận tuyển sinh hoàn thiện hồ sơ dự thi tốt nghiệp và đăng kí xét tuyển Đại học, Cao đẳng cho học sinh của lớp mình.

- Thường kì báo cáo (hoặc đột xuất nếu có) về tình hình học tập, rèn luyện và tu dưỡng của học sinh lớp mình với Ban Giám hiệu. Làm tốt công tác tham mưu, giúp Hiệu trưởng đề ra các biện pháp nhằm kết hợp tốt giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong việc giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Giáo viên chủ nhiệm khai thác sử phần mềm Vnedu, gửi thông tin của Nhà trường, tin nhắn lớp, kết quả học tập, rèn luyện đạo đức học sinh,...đến CMHS kịp thời và hiệu quả.

2.14. Quy định về việc ghi chép các loại hồ sơ chuyên môn chung

a) Sổ ghi đầu bài

Thực hiện theo đúng hướng dẫn, với các yêu cầu cụ thể sau:

- Ghi đúng và đủ các đề mục một cách rõ ràng, sạch, đẹp, chính xác. Nếu có vắng phải ghi rõ ràng tên học sinh vắng.

- Giáo viên chủ nhiệm phải ghi đầy đủ phần tổng kết cuối tuần. Những ngày nghỉ học, phải ghi rõ nghỉ vì lí do gì, những tiết học nào bị mất, những tiết dạy thay.

- Phải có danh sách học sinh theo sơ đồ chỗ ngồi để giáo viên thuận tiện trong việc theo dõi học sinh.

- Sổ để đúng nơi qui định, tuyệt đối không để hoặc mang đi nơi khác khi chưa có sự đồng ý của Ban Giám hiệu.

- GVCN chịu trách nhiệm về việc đảm bảo các đề mục như tuần học, ngày tháng, và TKB được ghi đầy đủ và đúng trên sổ đầu bài.

- Trong trường hợp dạy trực tuyến, giáo viên phải ghi đầy đủ các mục và nhận xét đánh giá trên phần mềm Vnedu như dạy trực tiếp.

b) Sổ gọi tên và ghi điểm (trên phần mềm VnEdu)

Thực hiện theo đúng hướng dẫn, nhưng lưu ý:

- Việc ghi kiểm diện phải đầy đủ, đúng qui định; tránh xảy ra tình trạng học sinh vắng nhiều lại ghi ít.

- Chữ số phải rõ ràng, các chữ số lấy đến số thập phân phải ghi đủ số (ví dụ: 5,0; 5,5).

- Phần tổng kết, đánh giá xếp loại giữa kì, cuối học kì, cuối năm, GVCN phải ghi đúng và đủ tất cả các ô, các cột mục, yêu cầu ghi họ tên thì phải ghi cho đầy đủ;

- Sổ luôn để ở nơi qui định, tuyệt đối không được mang đi nơi khác, trừ trường hợp đặc biệt, phải được sự đồng ý của Ban Giám hiệu (sau khi in ra giấy).

2.15. Quy định về thực hiện chương trình và thời khoá biểu

- Chương trình: Thực hiện đúng phân phối chương trình bộ môn đã được phê duyệt, đảm bảo tiến độ theo tuần; tuân thủ khung thời gian kế hoạch của tổ chuyên môn.

- Thời khóa biểu: Thực hiện nghiêm túc các tiết dạy trong thời khoá biểu; giáo viên không được phép tự ý đổi tiết cho nhau. Trừ trường hợp đặc biệt có sự đồng ý của Ban Giám hiệu.

2.16. Quy định về xin phép nghỉ và bàn giao chuyên môn

- Cán bộ, giáo viên khi nghỉ dạy bao gồm: Nghỉ theo chế độ, nghỉ ốm nằm viện hoặc đi công tác, phải xin phép bằng văn bản cho Ban Giám hiệu và bàn giao chuyên môn cho tổ trưởng chậm nhất là trước 1 ngày. Trong trường hợp bệnh đột xuất phải tìm mọi cách thông tin ngay cho tổ trưởng và báo cáo cho Ban Giám hiệu, Tổ trưởng chịu trách nhiệm phân công dạy thay cho những GV được nghỉ theo chế độ.

- Cán bộ, giáo viên nghỉ công tác giảng dạy với các lý do khác (việc riêng) phải xin phép bằng văn bản cho Ban Giám hiệu và phải được sự đồng ý của lãnh đạo nhà trường, đồng thời phải tự nhờ GV cùng môn dạy thay đảm bảo kịp tiến độ chương trình.

2.17. Thực hiện các khoản thu chi trong nhà trường: Thực hiện theo Công văn số 1434/SGDĐT-KHTC ngày 08/9/2025 về việc hướng dẫn các khoản

thu, công tác quản lý thu, chi và chế độ học sinh trong các cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập năm học 2025-2026.

2.18. Phát triển mạng lưới trường lớp, nâng cao chất lượng trung học

a) Phát triển mạng lưới trường, lớp

- Phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học. Tiếp tục duy trì trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia. Thực hiện có hiệu quả hoạt động đánh giá, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành Quy về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học.

b) Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thực hiện theo Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập; Công văn số 787/SGDĐT-TCCB ngày 12/8/2025 về việc triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc sở.

- Thường xuyên rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đại trà; gắn việc tập huấn sử dụng sách giáo khoa với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Nâng cao hiệu quả tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn cho học sinh trung học

c) Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

- Thực hiện Thông tư số 27/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GDĐT Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

- Triển khai dạy và học đối với tài liệu giáo dục của địa phương lớp 10,11,12 năm học 2025-2026 (Sở GDĐT sẽ có Công văn hướng dẫn cụ thể).

d) Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học

- Tiếp tục phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

2.19. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

a) Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn tại cơ sở giáo dục phổ thông; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo.

- Tăng cường quản lý việc tổ chức và tham gia các kỳ thi, cuộc thi, bảo đảm chất lượng, thiết thực, đúng quy định; thực hiện hiệu quả, đúng quy định công tác tuyển sinh đầu cấp theo Thông tư 30/2024/TT-BGDĐT; tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp THPT và các kỳ thi, cuộc thi cấp quốc gia, quốc tế đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực. Tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động liên kết giáo dục với nước ngoài, chỉ triển khai chương trình tích hợp khi bảo đảm đủ điều kiện theo quy định.

b) Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Tập trung kiểm tra việc triển khai CTGDPT; tổ chức lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo; quản lý dạy thêm, học thêm; hoạt động của các cơ sở giáo dục phổ thông tư thục; thực hiện chương trình giáo dục tích hợp.

c) Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập" nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2.20. Công tác thi đua, khen thưởng

Thực hiện theo hướng dẫn 03/HD-SNV ngày 31/7/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai. Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 06/6/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai. Công văn số 673/SGDĐT-TCCB ngày 06/8/2025 của Giám đốc Sở GDĐT Đồng Nai.

2.21. Các chỉ tiêu thực hiện

- Chất lượng bộ môn

STT	Môn	Khối 10		Khối 11		Khối 12		Toàn trường	
		Kết quả TS khối 10	Chỉ tiêu	Kết quả khối 10 NH	Chỉ tiêu	Kết quả khối	Chỉ tiêu	Kết quả	Chỉ tiêu

		NV1:6.50 NV2:8,00	11 NH						
			2025- 2026	2024- 2025	2025- 2026	2024- 2025	2025- 2026	2024- 2025	2025- 2026
1	Toán học		80,48%	80,48%	80,41%	86,05%	86,06%		
2	Vật lí		85,20%	85,20%	85,21%	93,30%	93,31%		
3	Hóa học		96,43%	96,43%	96,44%	94,74%	94,75%		
4	Tin học		99,40%	99,40%	99,41%	99,21%	99,22%		
5	Ngữ văn		97,00%	97,00%	97,01%	97,89%	97,90%		
6	Lịch sử		99,10%	99,10%	99,11%	98,68%	98,69%		
7	Địa lí		98,54%	98,54%	98,5%	98,25%	98,26%		
8	Ngoại ngữ		93,09%	93,09%	93,10%	88,95%	88,96%		
9	Công nghệ		98,20%	98,20%	98,21%	99,21%	99,22%		
10	GDQP&AN		99,70%	99,70%	99,71%	99,21%	99,22%		
11	GDKT&PL		98,54%	98,54%	98,55%	98,25%	98,26%		
12	Sinh học				94,50%				
13	Giáo dục thể chất		100,00%	100,00%	99,47%				
14	Nội dung giáo dục của địa phương		99,40%	99,41%	100,00%				
15	Hoạt động TN,HN		99,40%	99,41%	99,47%				

- Toàn Trường không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến học sinh theo quy định.

- 100% học sinh tham gia các buổi tuyên truyền pháp luật trong Nhà trường.

- 100% giáo viên, học sinh tự nguyện đăng kí ít nhất một việc làm theo tấm gương của Bác.

- 100% cán bộ, viên chức và học sinh không vi phạm pháp luật, đặc biệt là luật ATGT.

- Duy trì sĩ số: Học sinh nghỉ học không quá 0,7% (khối 12 không quá 01 HS, khối 11 không quá 2 HS, khối 10 không quá 4 HS).

- 100% cán bộ, viên chức tham gia đầy đủ các cuộc họp trong tuần, tháng, năm.

- 100% tổ chuyên môn xây dựng kịp thời Kế hoạch dạy học cho năm học, kế hoạch Thí nghiệm-Thực hành, kế hoạch tuyên truyền pháp luật, kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, kế hoạch Dạy học học sinh chưa đạt ở học kỳ I, kế hoạch giáo dục của địa phương, kế hoạch Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp... và tổ chức thực hiện nghiêm túc các kế hoạch này.

- 100% các tổ chuyên môn có giáo viên tham hội giảng do trường tổ chức (Sở GD&ĐT tổ chức nếu có)
- 100% giáo viên Ngoại ngữ có tiết dạy tại phòng nghe, nhìn.
- 100% cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến
- Tỷ lệ lên lớp: 96.50 % lên lớp thẳng.
- Học sinh tốt nghiệp THPT: Đạt tỷ lệ 100%. TBM cả trường bằng hoặc trên mặt bằng của Sở GD&ĐT.
- Học sinh có điểm thi vào các Trường Đại học (Đạt điểm sàn trở lên) từ 86 %.
- 100% các tổ chuyên môn có số lượng học sinh giỏi cấp tỉnh (đối với những môn Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thi).
- 100% Giáo viên có kế hoạch sử dụng đồ dùng dạy học và sử dụng đồ dùng dạy học một cách nghiêm túc.
- Phân đấu đạt top giữa các trường khi tham gia Hội thao QPAN và Đại hội TDTT cấp tỉnh.
- Phân đấu trong năm có từ 50% trở lên dự án/sản phẩm đạt giải KHKT, sáng tạo dành cho thanh thiếu niên nhi đồng cấp tỉnh trên tổng số dự án/sản phẩm dự thi.
- 100% giáo viên biết xây dựng kho học liệu số và thành thạo sử dụng, khai thác kho học liệu số.
- 100% giáo viên biết sử dụng AI trong giảng dạy.
- 100% giáo viên thực hiện chương trình giáo dục STEM theo yêu cầu bộ môn.
- 100% Cán bộ viên chức tham gia chương trình xây dựng Trường học đạt chuẩn quốc gia năm học 2025-2026 để chuẩn bị công nhận lại vào năm học 2026-2027.
- Thực hiện kiểm kê tài sản CSVC 01 lần/năm.
- Phân đấu đến hết năm học 2025-2026 giáo viên đạt trình độ chuyên môn trên chuẩn: 20%/tổ chuyên môn.

2.22. Một số hoạt động chính trong năm học 2025-2026

Thời gian	Nội dung chính
Tháng 8/2025	- Chuẩn bị CSVC đầu năm học - Xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, nhà trường. - Tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông cho học sinh trung học

	- Kiểm tra công tác lựa chọn SGK theo Thông tư số 27/2023/TT BGDDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GDĐT. - Tiếp tục thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng CBQL, GV cốt cán, đại trà cấp THCS, THPT về thực hiện Chương trình GDPT 2018 Modul 6,7, 8. (theo kế hoạch sở) - Tham gia các đợt tập huấn chuyên môn do Sở GDĐT tổ chức.
Tháng 9/2025	- Tổ chức dạy học theo TKB - Tổ chức dạy học ôn tập khối 12 - Tổ chức dạy học bồi dưỡng HSG - Báo cáo đầu năm học, cập nhật dữ liệu đầu năm trên Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (theo văn bản Sở GDĐT) - Tổ chức họp liên tịch, hội đồng sư phạm... - Tổ chức họp hội đồng bộ môn cấp tỉnh cấp THPT, tổ chức họp chuyên môn và tập huấn chuyên môn đầu năm học (tập huấn về giảng dạy nội dung quyền con người; tập huấn nâng cao năng lực cho GV môn GDTC; tập huấn công tác thư viện; tập huấn về lồng ghép giới trong quản lí, dạy học; tập huấn về giáo dục hòa nhập cho HS khuyết tật). - Kiểm tra chuyên môn các tổ định kỳ hàng tháng (theo Kế hoạch) - Hướng dẫn tổ chức Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi (theo Kế hoạch Sở GDĐT) - Tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông cho học sinh trung học - Tiếp tục thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng đại trà các Modul 6,7,8 cho đội ngũ CBQL, GV cấp THCS, THPT về thực hiện Chương trình GDPT 2018 (theo KH Sở GD-ĐT) - Đăng ký đề tài sáng kiến (thực hiện theo Công văn số 91/SGDDĐT-VP ngày 10/7/2025 về việc triển khai Kế hoạch số 01/KH-SKHCHN ngày 07/7/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc tổ chức hoạt động Hội đồng công nhận sáng kiến và triển khai công tác quản lý hoạt động sáng kiến tỉnh Đồng Nai năm 2025). - Tổ chức họp giáo viên cốt cán cấp tỉnh giáo dục phổ thông, tổ chức họp chuyên môn và tập huấn chuyên môn đầu năm học (theo kế hoạch Sở)
Tháng 10/2025	- Tổ chức dạy học theo TKB - Tổ chức dạy học ôn tập khối 12

	- Tổ chức dạy học bồi dưỡng HSG - Tiếp tục thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng đại trà các Modul 6,7,8 cho đội ngũ CBQL, GV cấp THCS, THPT về thực hiện Chương trình GDPT 2018 - Kiểm tra chuyên môn các tổ định kỳ hàng tháng (theo kế hoạch). - Xây dựng kế hoạch kiểm tra học kì - Tập huấn nâng cao chất lượng các môn thi tốt nghiệp THPT năm 2026 theo Chương trình GDPT 2018 - Thi học sinh giỏi cấp trường, chọn đội tuyển HSG dự thi cấp tỉnh năm học 2025-2026 - Tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời và các hoạt động thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh năm 2025” - Nộp đề tài Sáng kiến về sở.
Tháng 11/2025	- Tổ chức dạy học theo TKB - Tổ chức dạy học ôn tập khối 12 - Tổ chức dạy học bồi dưỡng HSG - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam - Tổ chức tập huấn, hội nghị chuyên đề các môn học cấp THPT - Tiếp tục thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng đại trà các Modul 6,7,8 cho đội ngũ CBQL, GV cấp THCS, THPT về thực hiện Chương trình GDPT 2018
Tháng 12/2025	- Tổ chức dạy học theo TKB - Tổ chức dạy học ôn tập khối 12 - Tổ chức dạy học bồi dưỡng HSG - Tổ chức tập huấn, Hội nghị chuyên đề các môn học cấp THPT (theo kế hoạch Sở) - Thực hiện kiểm tra học kì I - Sơ kết năm học; Báo cáo sơ kết năm học.
Tháng 01/2026	- Tổ chức dạy học theo TKB - Tổ chức dạy học ôn tập khối 12 - Tham gia Kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh THPT năm 2025-2026 - Dự hội nghị sơ kết học kì - Tổ chức dạy học sinh chưa đạt ở học kỳ I

	- Dự Thi KHKT dành cho học sinh trung học cấp tỉnh (nếu có)
Tháng 02/2026	- Tổ chức dạy học theo TKB - Tổ chức dạy học ôn tập khối 12 - Tổ chức dạy học bồi dưỡng HSG - Tổ chức dạy học sinh chưa đạt ở học kỳ I - Tham dự hội thảo chuyên môn (theo Kế hoạch Sở GDĐT) - Hội thảo chuyên môn cấp trường sau khi dự Hội thảo chuyên môn cấp Sở. - Nộp sáng kiến về Sở GDĐT (thời gian tuần 01 tháng 02 năm 2026). - Nghi Tết Nguyên đán theo văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh.
Tháng 3/2026	- Tổ chức dạy học theo TKB - Tổ chức dạy học ôn tập khối 12 - Tổ chức dạy học bồi dưỡng HSG - Tổ chức dạy học sinh chưa đạt ở học kỳ I - Tham gia cuộc thi KHKT cấp quốc gia (Nếu có) - Kiểm tra chuyên môn các tổ định kỳ hàng tháng (theo Kế hoạch) - Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường. - Tổ chức Hội thao GDQPAN các trường THPT
Tháng 4/2026	- Tổ chức dạy học theo TKB - Tổ chức dạy học ôn tập khối 12 - Tổ chức dạy học bồi dưỡng HSG - Tổ chức dạy học sinh chưa đạt ở học kỳ I - Tổ chức thi thử Tốt nghiệp THPT: Đợt 1 - Kiểm tra học kỳ II (theo Kế hoạch của Sở GDĐT) - Kiểm tra chuyên môn các tổ định kỳ hàng tháng (theo Kế hoạch) - Hoàn thiện Hồ sơ công nhận lại thư viện chuẩn trường THPT - Tham gia Hội thao GDQPAN các trường THPT toàn quốc lần thứ IV năm 2026 do Bộ GDĐT tổ chức
Tháng 5/2026	- Tổ chức dạy học theo TKB - Tổ chức dạy học ôn tập khối 12

	- Tổ chức dạy học bồi dưỡng HSG - Tổ chức dạy học sinh chưa đạt ở học kỳ I - Triển khai các văn bản hướng dẫn hoạt động hè (Theo kế hoạch Sở GDĐT). - Tổ chức thi thử Tốt nghiệp THPT: Đợt 2 - Kiểm tra, rà soát thư viện đạt chuẩn các trường THPT (theo lịch của Sở) - Tổ chức kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2026-2027
Tháng 6/2026	- Tổng kết năm học; Báo cáo tổng kết năm học. - Thi TN THPT (Theo lịch Bộ GDĐT dự kiến ngày 11,12/6/2026)
Tháng 7/2026	- Tham gia các đợt tập huấn do Bộ GDĐT tổ chức - Tổ chức xét tuyển học sinh trúng tuyển lớp 10 năm học 2026-2027 - Thực hiện các hoạt động trong hè - Chuẩn bị cho năm học mới.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Hiệu trưởng ban hành Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026, chỉ đạo các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan thực hiện xuyên suốt trong năm học.

3.2. Công tác kiểm tra

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, xây dựng kế hoạch kiểm tra theo tháng kì và theo chuyên đề.

- Giao các tổ chuyên môn thực hiện công tác kiểm tra giám sát thực hiện công việc theo chức năng nhiệm vụ của tổ chuyên môn từng tháng từng kì và cả năm học. Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng nhà trường về thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ bộ môn và công tác kiểm tra của tổ bộ môn.

- Rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch dạy học theo từng năm học và có báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Nai.

3.3. Chế độ thông tin, báo cáo

Nhà trường thực hiện tốt công tác báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Nai về việc thực hiện kế hoạch giáo dục năm học theo định kì sơ kết, tổng kết năm học, các báo cáo theo chuyên đề, đợt xuất theo yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của Trường THPT Lê Quý Đôn đề nghị các tổ chức cá nhân liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Đồng Nai;
- BGH; TTCM;
- Website: thptlequydon.edu.vn;
- Lưu. VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Bích Hạnh

